



TÍNH KÊ NHU CẦU BỔ SUNG BIÊN CHẾ GIÁO VIÊN ĐẾN NĂM HỌC 2031-2032

(Kèm theo Công văn số /UBND-VHXXH ngày /10/2026 của UBND phường Đức Phổ)

Cấp học	Số GV trong biên chế hiện có		Tổng biên chế viên chức giáo dục được cấp có thẩm quyền giao năm 2026 (giáo viên, CBQL, nhân viên)		Số biên chế GV được cấp có thẩm quyền giao năm 2026		Số biên chế GV được giao chưa tuyển dụng		Số biên chế giáo viên cần có theo định mức						Số biên chế giáo viên đề xuất bổ sung đến năm học 2031-2032		
	Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Năm học 2026-2027	Năm học 2027-2028	Năm học 2028-2029	Năm học 2029-2030	Năm học 2030-2031	Năm học 2031-2032	Tổng số	Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp
(1)	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	12	14	15	16	17	18
Nhà trẻ	25	0	0	0	25	0	0	0	23	28	28	28	28	28	0	0	0
Mẫu giáo	87	0	125	0	87	0	0	0	79	75	75	77	77	77	3	3	0
TH	112	0	131	0	114	0	2	0	112	114	114	114	114	114	8	8	0
THCS	112	0	141	0	113	0	1	0	113	114	115	115	115	115	3	3	0
Tổng	336	0	397	0	339	0	3	0	327	331	332	334	334	334	14	14	0

* Số liệu trong các cột (2),(3),(4),(5). (6), (7), (8), (9) là số liệu tính đến thời điểm 10/10/2026

THỐNG KÊ NHU CẦU BỔ SUNG BIÊN CHẾ NHÂN VIÊN ĐẾN NĂM HỌC 2031-2032

(Kèm theo Công văn số /UBND-VHXX ngày /10/2026 của UBND phường Đức Phổ)

Cấp học	Số nhân viên trong biên chế hiện có		Số biên chế nhân viên được cấp có thẩm quyền giao năm 2026		Số biên chế nhân viên được giao chưa tuyển dụng		Số biên chế nhân viên cần có theo định mức						Số biên chế nhân viên đề xuất bổ sung đến năm học 2031-2032		
	Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Năm học 2026-2027	Năm học 2027-2028	Năm học 2028-2029	Năm học 2029-2030	Năm học 2030-2031	Năm học 2031-2032	Tổng số	Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>	<i>14</i>	<i>15</i>	<i>16</i>
Nhà trẻ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Mẫu giáo	5	0	7	0	2	0	8	8	8	8	8	8	3	3	0
TH	9	0	11	0	2	0	30	30	30	30	30	30	19	19	0
THCS	9	0	25	0	16	0	40	40	40	40	40	40	15	15	0
Tổng	23	0	43	0	20	0	78	78	78	78	78	78	37	37	0

* Số liệu trong các cột (2),(3),(4),(5),(6),(7) là số liệu tính đến thời điểm 10/10/2026

THỐNG KÊ DỰ KIẾN SỐ HỌC SINH, SỐ LỚP ĐẾN NĂM HỌC 2031-2032
 (Kèm theo Công văn số _____/UBND-VHXXH ngày ____/10/2026 của UBND phường Đức Phô)

Cấp học		Số trẻ/ học sinh hiện có	Số nhóm/ lớp hiện có	Dự báo số trẻ/học sinh						Kế hoạch nhóm/lớp					
				Năm học 2026-2027	Năm học 2027-2028	Năm học 2028-2029	Năm học 2029-2030	Năm học 2030-2031	Năm học 2031-2032	Năm học 2026-2027	Năm học 2027-2028	Năm học 2028-2029	Năm học 2029-2030	Năm học 2030-2031	Năm học 2031-2032
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
Nhà trẻ	3 đến 12 tháng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	13 đến 24 tháng	30	2	30	57	60	59	62	67	2	4	4	4	4	4
	25 đến 36 tháng	138	7	138	138	136	142	142	147	7	7	7	7	7	7
Mẫu giáo	3 tuổi	274	12	274	260	262	295	293	298	12	11	11	13	13	13
	4 tuổi	245	10	245	270	255	263	267	268	10	11	10	10	10	10
	5 tuổi	366	14	366	247	270	255	263	278	14	12	13	12	12	12
Tiểu học		2053	73	2053	2120	2115	2120	2130	2130	73	75	75	75	75	75
THCS		1938	58	1938	1940	1940	1980	1980	1980	58	58	58	59	59	59
Tổng		5044	176	5044	5032	5038	5114	5137	5168	176	178	178	180	180	180

* Số liệu trong các cột (2),(3) là số liệu tính đến thời điểm 10/10/2026

THỐNG KÊ NHU CẦU BỔ SUNG BIÊN CHẾ CBQL CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẾN NĂM HỌC 2031-2032

(Kèm theo Công văn số /UBND-VHXXH ngày /10/2026 của UBND phường Đức Phò)

Cấp học	Số CBQL trong biên chế hiện có		Số biên chế CBQL được cấp có thẩm quyền giao năm 2026		Số biên chế CBQL được giao chưa bổ nhiệm		Số biên chế CBQL cơ sở giáo dục cần có						Số biên chế CBQL cơ sở giáo dục đề xuất bổ sung đến năm học 2031-2032		
	Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Năm học 2026-2027	Năm học 2027-2028	Năm học 2028-2029	Năm học 2029-2030	Năm học 2030-2031	Năm học 2031-2032	Tổng số	Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
Nhà trẻ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Mẫu giáo	6	3	6	0	0	0	6	6	6	6	6	6	0	0	0
TH	6	0	6	0	0	0	6	6	6	6	6	6	1	1	0
THCS	6	0	6	0	0	0	6	6	6	6	6	6	0	0	0
Tổng	18	3	18	0	0	0	18	18	18	18	18	18	1	1	0

* Số liệu trong các cột (2),(3),(4),(5),(6),(7) là số liệu tính đến thời điểm 10/10/2026

THÔNG KÊ SỐ LƯỢNG HIỆU TRƯỞNG, PHÓ HIỆU TRƯỞNG ĐANG HƯỞNG HỆ SỐ PHỤ CẤP CHỨC VỤ CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, PHỔ THÔNG, GDTX SAU SẮP XẾP, SÁP NHẬP (tính đến hết ngày 30/9/2026)
(Kèm theo Công văn số _____/UBND-VHXXH ngày ____/10/2026 của UBND phường Đức Phò)

STT	Loại hình cơ sở giáo dục/ phân hạng	Số cơ sở sau sắp xếp, sáp nhập	Hiệu trưởng		Phó hiệu trưởng		Tổ trưởng		Phó Tổ trưởng		Ghi chú
			Hệ số phụ cấp	Số lượng	Hệ số phụ cấp	Số lượng	Hệ số phụ cấp	Số lượng	Hệ số phụ cấp	Số lượng	
1	Trường mầm non										
	Hạng I	2	0,5	2	0,35	4	0,2	10	0,15	8	
	Hạng II										
2	Trường Tiểu học										
	Hạng I	1	0,5	1	0,4	2	0,2	6	0,15	5	
	Hạng II	1	0,4	1	0,3	2	0,2	5	0,15	4	
3	Trường THCS										
	Hạng I	1	0,55	0	0,45	2	0,2	7	0,15	5	
	Hạng II	1	0,45	0	0,35	2	0,2	6	0,15	5	